

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tôn Anh Dũng.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

Ông Trương Cao Sơn.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Phương Hồng, cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Lê Hồng Khanh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2017/HSPT ngày 30/6/2017 đối với bị cáo Võ Đại A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Võ Đại A (tên gọi khác: Cu E); Giới tính: Nam; Sinh ngày 18/8/1992 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; con ông Võ Đại L (đã chết) và bà Hoàng Thị L; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/12/2016; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 11/12/2016, Võ Đại A đột nhập vào nhà anh Võ Đại D ở thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế để trộm cắp tài sản thì bị phát hiện nên bỏ chạy đến trốn ở khu vực nương nước gần nhà anh D để chờ cơ hội tiếp tục trộm cắp tài sản. Đến 05 giờ sáng cùng ngày, A tiếp tục quay lại nhà anh D, A trèo lên tầng hai, mở cửa kéo bằng kim loại ở mép bên trái tầng hai rồi đột nhập vào nhà anh D. A đi cầu thang từ tầng hai xuống tầng một (tầng trệt) vào phòng bà Hà Thị T (mẹ vợ của anh D đang nằm ngủ trong phòng). A lấy trộm 01 túi xách da màu đen có chữ Nikon đang để trên giường ngủ của bà Hà Thị T (phía trong túi xách có đựng 01 máy ảnh Nikon D90; 01 đèn phụ máy ảnh Nikon Speedlight SB-700, 01 túi bọc vải màu đen có chữ Nikon SS700; 01 cục pin Nikon Li-on BATTERY PACK) là tài sản của anh Võ Đại K (em ruột anh Duy). Tiếp đến, An lục tìm trong phòng lấy trộm 01 sợi

dây chuyền vàng (dài 43cm, dạng mắt xích nối liền nhau, có móc khoá hình chữ S, khối lượng 1,99 chỉ, chất lượng 95% vàng); 01 nhẫn vàng (nhẫn trơn hình tròn, trên nhẫn có chữ NI*458, khối lượng 0,49 chỉ, chất lượng 97% vàng); 01 nhẫn vàng (nhẫn hình tròn bên trong có chữ Kim Ngọc Toàn 9999, bên ngoài có chữ Phúc, khối lượng 0,26 chỉ, chất lượng 45% vàng); 01 điện thoại di động GIONEE. Sau khi lấy được tài sản, A đi xuống bếp, mở tấm chắn cửa sổ bếp bằng gỗ rồi tẩu thoát. Đến trưa cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P ra Lệnh bắt khẩn cấp Võ Đại A để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, Võ Đại A còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ sáng ngày 09/12/2016, Võ Đại A đột nhập vào nhà của anh Nguyễn Quang P ở thôn Bì, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế để trộm cắp tài sản. Khi vào nhà, A thấy 01 xe mô tô hiệu SH125i biển kiểm soát 75K1-230.36 màu trắng đen đang để trong sân nhà (xe không có bình điện). A đi vào trong nhà anh P lấy 01 bình điện đang để sạc ở góc tường và lấy trong áo anh P 01 chìa khoá xe, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy đăng ký xe mô tô 75K1-230.36. Sau đó, A lắp bình điện vào xe mô tô rồi điều khiển xe ra bằng cổng trước đến tiệm cầm đồ T L ở địa chỉ số xxx Nguyễn Tất Thành, phường P, thị xã H. A cầm cố chiếc xe cho ông Trần Đình L với số tiền 50.000.000đ để tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ sáng ngày 10/12/2016, Võ Đại A đột nhập vào nhà anh Lê Minh Đ ở thôn H V, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế để trộm cắp tài sản. A đi vòng phía sau nhà anh Đ, trèo qua tường rào vào nhà anh Đ thì thấy 01 xe Atila biển kiểm soát 75K5-5194 màu bạc. A mở chốt khoá cổng chính nhà anh Đ và dắt xe ra theo hướng Huế. Đi được một đoạn thì A phá khoá xe, điều khiển đến tiệm cầm đồ T L để tiếp tục cầm cố nhưng ông Trần Đình L không cầm cố nên A điều khiển xe đến ngã ba đường tránh Huế ở xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế rồi bỏ xe ở đó, đi bộ về nhà.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô SH125i 75K1-230.36 (kèm theo 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Quang P); 01 xe mô tô Atila 75K5-5194; 02 nhẫn vàng; 01 dây chuyền vàng; 03 điện thoại di động; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền 810.000đ; 02 chiếc găng tay; 02 thanh kim loại; 01 máy ảnh Nikon D90; 01 đèn phụ máy ảnh; 01 túi xách da màu đen; 01 túi bọc vải màu đen; 01 cục pin Nikon Li-on 3.

Tại kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P ngày 16/12/2016 và ngày 20/2/2017 kết luận giá trị tài sản trộm cắp, như sau:

Xe mô tô hiệu Atila, biển số 75K5-5194 trị giá 8.750.000đ; 01 xe mô tô hiệu Honda SH125i biển số 75K1-230.36 trị giá 66.350.000đ; 01 máy ảnh hiệu Nikon (kèm theo 01 đèn phụ máy ảnh Nikon Speedlight SB-700; 01 túi xách da màu đen Nikon; 01 túi bọc vải màu đen Nikon; 01 pin máy ảnh Nikon Li-on) trị giá 19.248.000đ; 01 sợi dây chuyền kim loại vàng dạng mắt xích, có móc khoá hình chữ S (khối lượng 1,99 chỉ, chất lượng 95% vàng) trị giá 6.766.000đ; 01 nhẫn trơn kim loại vàng (khối lượng 0,49 chỉ; chất lượng 97% vàng) trị giá 1.764.000đ; 01 nhẫn kim

loại vàng bên trong có chữ Kim Ngọc Toàn 9999 (khối lượng 0,26 chỉ; chất lượng 45% vàng) trị giá 468.000đ; 01 điện thoại di động hiệu GIONNE trị giá 299.000đ

Tổng cộng giá trị tài sản mà Võ Đại A đã trộm cắp là 103.645.000đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trả lại tài sản trộm cắp cho các chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. Hiện đang còn tạm giữ: 810.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động Nokia màu đen bạc phía sau có ghi chữ MP và số 2.0; 01 điện thoại di động QSMARTDREAM màu đen; 02 chiếc găng tay bằng da màu đen, dùng cho bàn tay bên trái, bàn tay phải, trong có da len; 01 thanh kim loại bằng sắt dài 24cm mũi dẹt; 01 thanh kim loại bằng sắt dài 24 cm mũi nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Lê Minh Đ, bà Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Quang P, chị Võ Thị M, anh Võ Đại K, bà Hà Thị T không yêu cầu bị cáo Võ Đại A bồi thường.

Đối với ông Trần Đình L người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo Võ Đại A bồi thường khoản tiền bị cáo cầm cố xe mô tô biển số 75K1-230.36 với số tiền 50.000.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện P đã quyết định:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, e khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Đại A (tên gọi khác: Cu E) 03 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 11/12/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31/5/2017, bị cáo Võ Đại A có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Đại A, giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Đã có cơ sở để kết luận: Trong các ngày 9, 10, 11 tháng 12 năm 2016, Võ Đại A đã lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác của các chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp tài sản ở trên địa bàn xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế đã 03 lần lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhằm mục đích tiêu xài cá nhân, cụ thể: chiếm đoạt của anh Nguyễn Quang P: 01 xe mô tô hiệu Honda SH125i, biển kiểm soát 75K1-230.36, trị giá 66.350.000đ; chiếm đoạt của anh Lê Minh Đ: 01 xe mô tô hiệu Atila, biển kiểm soát 75K5-5194 trị giá 8.750.000đ; chiếm đoạt của bà Hà Thị T: 01 sợi dây chuyền

kim loại vàng dạng mắc xích, có móc khoá hình chữ S; 01 nhẫn trơn kim loại vàng; 01 nhẫn kim loại vàng bên trong có chữ Kim Ngọc Toàn 9999, bên ngoài có chữ Phú; 01 điện thoại di động hiệu GIONNE, trị giá 9.297.000đ; chiếm đoạt của anh Võ Đại K: 01 máy ảnh hiệu Nikon trị giá 19.248.000đ. Tổng giá trị tài sản Võ Đại A đã chiếm đoạt là 103.645.000đ.

Với các hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện P kết án bị cáo Võ Đại A về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Võ Đại A xin giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý thích đáng để giáo dục và phòng ngừa. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khi đột nhập vào nhà anh Võ Đại D khoảng 01 giờ ngày 11/12/2016 để trộm cắp tài sản thì bị cáo đã bị phát hiện và bỏ chạy. Bị cáo không chấm dứt ý định trộm cắp của mình mà chạy đến trốn ở khu vực gần đó để chờ đến 5 giờ sáng cùng ngày, tiếp tục quay lại nhà anh D để trộm cắp tài sản nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng “có tình thực hiện tội phạm đến cùng” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, quá trình điều tra xác định bị cáo Võ Đại A có thêm hai lần trộm cắp tài sản, mỗi lần đều cấu thành tội phạm (trên 2.000.000đ) nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Võ Đại A 03 năm 03 tháng tù là phù hợp, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Đại A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo phải chịu theo luật định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Đại A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, e khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Đại A (tên gọi khác: Cu E) 03 (ba) năm 03(ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 11/12/2016.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Đại A phải chịu là 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- TAND huyện P;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THA huyện P;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS; T HS; THCTP.

Đã ký

Tôn Anh Dũng